

Bài 8. CÁC HÌNH THỨC CANH TÁC TRONG NÔNG NGHIỆP Ở ĐỚI NÓNG

I – MỤC TIÊU BÀI HỌC

1. Về kiến thức

HS cần :

– Nắm được các hình thức canh tác trong nông nghiệp : làm rẫy, thâm canh lúa nước, sản xuất theo quy mô lớn.

– Nắm được mối quan hệ giữa canh tác lúa nước và dân cư.

2. Về kĩ năng

– Nâng cao kĩ năng phân tích ảnh địa lí và lược đồ địa lí.

– Rèn luyện kĩ năng lập sơ đồ các mối quan hệ.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Trong bài này đề cập đến 3 hình thức canh tác nông nghiệp của đới nóng nhưng yêu cầu chỉ ở mức cung cấp khái niệm ban đầu.

Các ảnh địa lí trong bài minh hoạ cho 3 hình thức canh tác nông nghiệp ở đới nóng hiện nay : thâm canh lúa nước ở Việt Nam, đốt rừng làm rẫy và rẫy khoai trên xavan ở châu Phi, đồn điền trồng tiêu ở Nam Mĩ.

Với một tập hợp ảnh ở nhiều châu lục như thế, HS vừa được mở rộng tầm nhìn ra thế giới, vừa thấy được sự tương đồng, thống nhất về các hình thức canh tác nông nghiệp ở đới nóng. Nhờ đó, các em sẽ hiểu các vấn đề của đới nóng là những vấn đề chung.

2. Về rèn luyện kĩ năng địa lí, tập trung vào việc nâng cao kĩ năng phân tích ảnh địa lí và lược đồ địa lí cho HS. Đây là những kĩ năng cần rèn luyện trong suốt tiết học.

Đối với sơ đồ các mối quan hệ, HS bước đầu làm quen với cách lập loại sơ đồ này. GV cần làm cho HS hiểu ý nghĩa của các mũi tên chỉ mối liên hệ để điền được đúng.

3. Trọng tâm bài học : Mục 2. Bài tập trọng điểm : Bài tập 3.

III – CÁC PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC CẦN THIẾT

– Bản đồ Dân cư và bản đồ Nông nghiệp châu Á hoặc Đông Nam Á.

– Ảnh 3 hình thức canh tác trong nông nghiệp ở đới nóng (nếu có).

– Ảnh về thâm canh lúa nước.

IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC BÀI MỚI

1. Lời giới thiệu

Trong lời giới thiệu có nêu lên 2 vấn đề :

– Đới nóng là nơi phát triển nông nghiệp sớm nhất của nhân loại.

– Đới nóng có nhiều hình thức canh tác trong nông nghiệp, mỗi hình thức phù hợp với địa hình, khí hậu, tập quán và trình độ sản xuất nông nghiệp của từng địa phương.

2. Gợi ý dạy mục 1

GV yêu cầu HS quan sát các hình 8.1, 8.2, trả lời câu hỏi trong SGK và tìm ra được các chi tiết :

– Phá một vạt rừng hay một vạt xavan có giá trị cao hơn để làm nương rẫy trồng cây lương thực (khoai) ít giá trị hơn.

– Dụng cụ sản xuất cầm tay thô sơ (để xới gốc khoai). Cuối cùng HS đi đến kết luận : Đây là hình thức sản xuất lạc hậu, cho năng suất thấp và làm cho diện tích rừng, xavan bị thu hẹp nhanh chóng.

3. Gợi ý dạy mục 2

Bước 1 :GV gọi một HS đọc đoạn đầu của mục 2 và quan sát hình 8.4. Sau đó, GV đặt câu hỏi cho HS suy nghĩ (hoặc chia nhóm HS để chuẩn bị các câu trả lời) :

– Những điều kiện để phát triển trồng lúa nước ? (khí hậu nhiệt đới gió mùa : nắng nhiều, mưa nhiều ; có điều kiện giữ nước, chủ động tưới tiêu ; có nguồn lao động dồi dào ; nhiệt độ trên 0°C , lượng mưa hơn 1.000 mm).

– Tại sao lại nói ruộng bậc thang (hình 8.6) và đồng ruộng có bờ vùng bờ thửa là cách khai thác nông nghiệp có hiệu quả và góp phần bảo vệ môi trường ? (giữ nước để đáp ứng được nhu cầu tăng trưởng của cây lúa, chống xói mòn cuốn trôi đất màu).

Từ các câu trả lời, GV đúc kết lại các điều kiện cần thiết cho canh tác lúa nước, giải thích thêm tại sao khu vực nhiệt đới gió mùa Nam Á và Đông Nam Á lại thuận lợi cho canh tác lúa nước.

Bước 2 :GV hướng dẫn HS quan sát lược đồ 8.4 và so sánh với lược đồ 4.4, yêu cầu HS rút ra nhận xét :

– Những vùng trồng lúa nước ở châu Á cũng là những vùng đông dân nhất châu Á.

– Thâm canh lúa nước cần nhiều lao động nhưng cây lúa nước lại trồng được nhiều vụ, có thể nuôi sống nhiều người.

4. Gợi ý dạy mục 3

GV cần mô tả vài nét về ảnh 8.5 : Một góc đồn điền trồng tiêu (hồ tiêu) ở Nam Mĩ được chụp từ trên cao. Các nọc tiêu được trồng san sát nhau thành từng hàng dài trong các lô đất có đường ô tô bao quanh.

Bước 1 : Qua ảnh 8.5, HS phân tích và rút ra được các nhận xét sau đây :

- Về quy mô sản xuất : diện tích canh tác của "đồn điền" rộng lớn.
- Về tổ chức sản xuất : đồn điền có tổ chức khoa học hơn và phải có máy móc (qua các hàng tiêu thẳng tắp trong từng lô đất, qua hệ thống đường sá).
- Về sản phẩm : đồn điền làm ra nhiều hơn.

Bước 2 : GV nêu lên những mặt ưu và nhược điểm của phương thức sản xuất lớn trong các đồn điền để kết thúc mục 3.

GV có thể đặt tiếp câu hỏi : Đồn điền cho thu hoạch nhiều nông sản, tại sao người ta không lập nhiều đồn điền ? (phải có đất rộng, có vốn nhiều, cần nhiều máy móc và kĩ thuật canh tác, phải có nguồn tiêu thụ tương đối ổn định...). Từ những nhận xét và trả lời của HS, GV đúc kết và hoàn thành nội dung mục 3.

Đối với bài này, GV cần bám sát vào tình hình nông nghiệp ở địa phương (làm nương rẫy, làm đồn điền hay trồng lúa nước) để giúp HS biết được nông nghiệp địa phương đang ở hình thức nào ? Phù hợp với điều kiện tự nhiên như thế nào ? Làm gì sau này để đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp ở địa phương mình ? (các chính sách nông nghiệp, cách mạng xanh).

V – GỢI Ý TRẢ LỜI CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP CUỐI BÀI

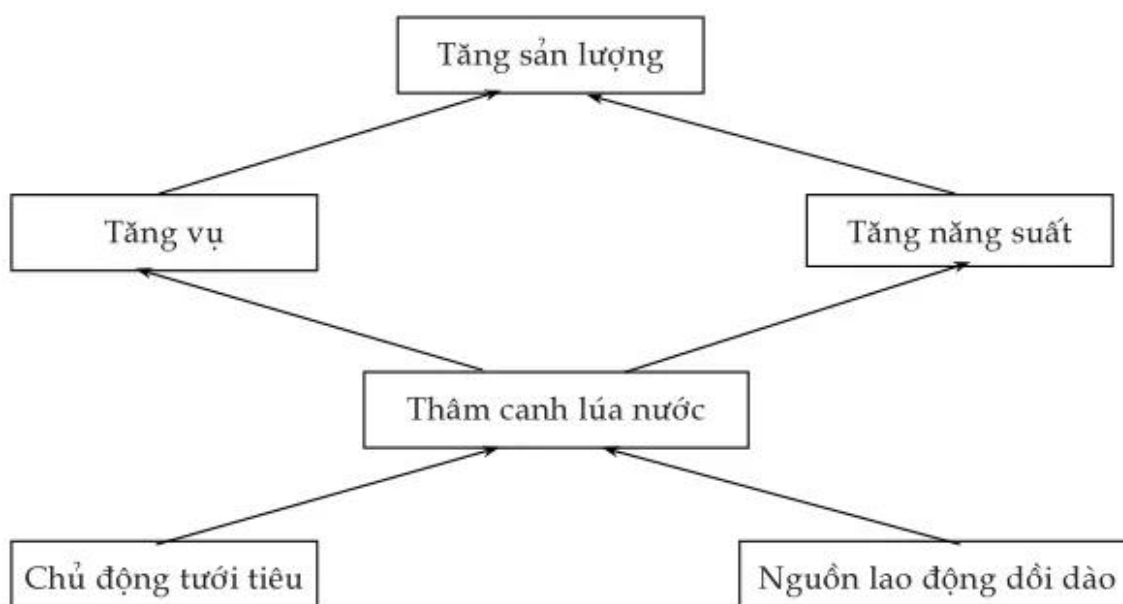
Câu hỏi 1 yêu cầu HS phân biệt được sự khác nhau giữa 3 hình thức canh tác trong nông nghiệp ở đới nóng.

Câu hỏi 2 chỉ yêu cầu HS điền được mũi tên chỉ các mối quan hệ để hoàn chỉnh một sơ đồ các mối quan hệ trong canh tác lúa nước.

GV yêu cầu HS ôn lại kiến thức đã học :

- Các điều kiện cần có để thâm canh lúa nước (chủ động tưới tiêu, có nguồn lao động dồi dào).
- Kết quả của thâm canh lúa nước (tăng vụ, tăng năng suất, tăng sản lượng).

Từ các câu trả lời, HS dùng mũi tên thể hiện các mối quan hệ trong sơ đồ như sau :



Bài tập 3 nhằm nâng cao kỹ năng đọc và phân tích ảnh địa lí.

GV cần cho HS biết được nội dung của ảnh :

+ Ở châu Á, ruộng bậc thang trồng lúa nước cả trong vùng đồi núi không cây cối.

+ Ở Nam Mỹ, sườn đồi được khai phá thành đồng ruộng trồng trọt theo đường đồng mức, cây cối vẫn mọc tốt chung quanh.

Từ 2 ảnh đó, HS có nhận xét chung : Ở vùng đồi núi, làm ruộng bậc thang và trồng cây theo đường đồng mức là cách khai phá đất rừng để trồng trọt khoa học nhất mà vẫn bảo vệ rừng, là cách biến vùng đồi núi trở trụi thành ruộng lúa nước, là cách bảo vệ đất trồng ở vùng đồi núi.

Ngoài việc rèn luyện kỹ năng đọc, so sánh ảnh địa lí, Bài tập 3 còn là bài học cụ thể bằng ảnh về cách thức canh tác nông nghiệp chống xói mòn đất, về bảo vệ môi trường vùng đồi núi như ở Tây Bắc, Việt Bắc, Tây Nguyên, ...

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- *Tim hiểu Trái Đất và loài Người* – Nguyễn Hữu Danh – NXB Giáo Dục, 2001 (trang 96–98).